**ĐĂNG KÍ GIẢNG DẠY TUẦN 27 lớp 3 A *(Từ 24/3 –28/3/2025)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Thứ ngày*** | ***Buổi*** | ***Tiết*** | ***Môn học*** | ***Tên bài*** | ***Điều chỉnh*** |
| **Hai**  **24/3** | ***Sáng*** | 1 | Chào cờ | -Sống gọn gàng ngăn nắp |  |
| 2 | Toán1 | Bài 83 : Luyện tập (Tiết 2) |  |
| 3 | Tiếng việt 1 | Ôn tập giữa học kì 2 (Tiết 1+ 2) |  |
| 4 | Tiếng việt 2 |
| ***chiều*** | 1 | T việt Tăng 1 | Ôn tập: Câu kể, câu cảm, câu khiến |  |
| 2 | Toán tăng 1 | Luyện tập: Nhân với số có một chữ số (có nhớ) |  |
| 3 |  |  |  |
| **Ba**  **25/3** | ***Sáng*** | 1 | Tiếng việt 5 | Ôn tập giữa học kì 2 (Tiết 3+ 5) |  |
| 2 | Tiếng việt 6 |  |
| 3 | Toán 2 | Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100000 |  |
| 4 | T việt 4 | Ôn tập giữa học kì 2 (Tiết 6) |  |
| **Tư**  26/3 | ***Chiều*** | 1 |  |  |  |
| 2 |  | TỔ CHỨC 26-3- ngày hội stem cấp trường. |  |
| 3 |  |  |  |
| **Năm**  **27/3** | ***sáng*** | 1 | Tiếng việt 7 | Ôn tập giữa học kì 2 (Tiết 7) |  |
| 2 | Toán 3 | Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100000 T1 |  |
| 3 | HĐTN | Sinh hoạt theo chủ đề : Giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp |  |
| 4 | Tiếng việt \*4 | Ôn tập: Dấu ngoặc kép, dấu hai chấm, dấu gạch ngang |  |
| **Sáu**  **28/3** | ***sáng*** | 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |
| ***Chiều*** | 1 | Toán 4 | Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100000 T2 |  |
| 2 | Toán 5 | Luyện tập T1 |  |
| 3 | SH | SHCT: Kết quả thực hiện kế hoạch |  |

***Duyệt, Ngày 21 tháng 03 năm 2025***

***PHT***

***Nguyễn Thị Hằng***

**TUẦN 27**

**Thứ hai ngày 24 tháng 3 năm 2025**

**Tiết 1 : CHÀO CỜ**

**CHỦ ĐIỂM**

**NGÀY HỘI “THIẾU NHI VUI KHỎE – TIẾN BƯỚC LÊN ĐOÀN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:**

- Là hoạt động tuyên truyền, giáo dục học sinh về truyền thống lịch sửa của dân tộc, lòng yêu nước, ý chí kiên cường bất khuất cửa các thế hệ cha anh.

- Biết thêm về ý nghĩa của ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

- Biết về truyền thống vẻ vang của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Bồi đắp những phẩm chất tốt đẹp của thế hệ công dân trẻ trong kỷ nguyên mới – Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Tạo sân chơi lành mạnh để HS được giao lưu, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; rèn luyện sức khỏe; phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo trong các hoạt động của Đội.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp và hợp tác

- Sử dụng các kiến thức đã học vào thực tế, tìm tòi, phát hiện, giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***3. Năng lực riêng:***

- Tự tin biểu diễn các tiết mục văn nghệ chủ điểm 26/3, 30/4.

- Giao lưu, tham gia các haotj động thể dục, thể thao.

**4. Phẩm chất:**

- Tích cực tham gia vào các hoạt động của trường, lớp.

- Có ý thức học tập, chăm chỉ, sáng tạo, có trách nhiệm làm việc nhóm.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với giáo viên**

- Tích cực cho HS rèn luyện thể chất, tập luyện các môn thể thao, văn nghệ chuẩn bị cho Ngày hội.

**2. Đối với học sinh**

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ, rèn luyện thể dục thể thao.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)**  **-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (15 phút)**  ***2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ***  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  ***2.2. Tổng kết công tác tuần, triển khai công tác tuần 27***  - GV trực ban nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của HS trong tuần 26.  - GV TPT triển khai hoạt động tuần 27.  - Tuyên gương “***Người tốt việc tốt”***  + Em Nhật Minh lớp 5A nhặt được 5000 đồng.  ***( Các ĐC GVCN hỏi xem HS lớp mình ai bị mất tiền hoặc vòng bạc tìm gặp cô Hân nhận về ạ!)***  - Những HS vi phạm nội quy tuần 26 tiếp tục theo dõi.  - Nghiêm cấm hs phi, ném giấy:  Phúc lớp 2A phi ném giấy rác ra sân trường.  Nghiêm cấm hs tham gia chơi trò chơi nguy hiểm. Đồ dùng học tập không mang ra chơi (HS lớp 2A).  ***+*** Minh Phúc 2A cầm kéo dọa trêu HS lớp 1A  + Quang 2A bắn nịt vào các bạn lớp 1A  HS lớp 1B đi vệ sinh chú ý không nghịch của nhà vệ sinh.  - Phụ huynh lớp 4C cố tình phi xe vào sân trường vào giờ đi học (2 ph).  **Phương hướng tuần 27**  + Tiếp tục duy trì sĩ số tốt.  + Duy trì tốt các nền nếp đội, quy định của Liên đội.  - Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh lớp học, sân trường.  - Đội cờ đỏ nghiêm túc trực ban vào đầu giờ các buổi chiều. Nhắc nhở phụ huynh thực hiện đúng quy định nội quy ra vào trường.  - Các lớp có cây xanh tích cực chăm sóc, giữ gìn , bảo vệ cây.  - Duy trì tốt các hoạt động múa hát tập thể, TD sân trường.  - Tich cực học tập tốt, rèn luyện chăm. Giữ gìn vệ sinh, nền nếp thật tốt.  - Tổ chức Ngày hội “ Thiếu nhi vui khỏe – Tiến bước lên đoàn” vào tiết 1 sinh hoạt dưới cờ: Thời gian 45 phút.  - Hoàn thành các bài dự thi chuyển phát nhanh.  - Lớp 5A trực ban 3 cầu thang tuần 27.  - Kiểm tra đột xuất việc thực hiện nền nếp tuần 27.  (Các lớp lư ý trước khi nghỉ Tết cần thực hiện dọn vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học, đổ rác, tưới cây.)  **3. TRẢI NGHIỆM (45 phút)**  + Tổ chức cho HS biểu diễn một số tiết mục văn nghệ theo chủ đề Quê hương, đất nước, Đảng, Bác Hồ   * Tiết mục hát : *1.Đảng là mùa xuân – Nhạc sĩ :Xuân Giao (Tốp ca trình bày);* * *2. Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng.*   \*Chia sẻ về chủ đề ngày hội “**Thiếu nhi vui khỏe – Tiến bước lên đoàn”.**  Tiến trình nội dung:   1. Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu. 2. Phát biểu khai mạc Ngày hội gắn với hưởng ứng 5 tuần thi đua cao điểm chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. 3. Đồng diễn sân trường trên nền nhạc bài hát theo thống nhất của hội đồng đội Trung ương. 4. Sinh hoạt chủ *điểm “Thiếu nhi Việt Nam mừng non sông thống nhất”;* giao lưu tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của chủ tịch Hồ Chí Minh, ý nghĩa của ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. 5. Các hoạt động vui chơi, trải nghiệm cho thiếu nhi. 6. *Kết thúc ngày hội.*   GVCN phối kết hợp với GVTPT đội quản lý, hướng dẫn HS tham gia ngày hội đảm bảo an toàn, vui khỏe. | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - Đ/c Hoan triển khai  - Đ/c TPT triển khai  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS về lớp thực hiện  - HS chú ý lắng nghe.  - HS hưởng ứng tiết mục  - HS lắng nghe  - HS trả lời câu hỏi  Câu 2 : Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước là ngày tháng năm nào? (30/4/1975)  Câu 1 : Tên khai sinh đầy đủ của Bác Hồ là gì? ***(Nguyễn Sinh Cung)***  - Tham gia một số hoạt động vui chơi ngày hội:  - Khối 1: Truyền bóng  - Khối 2: Giữ thăng bằng  - Khối 3: Tiếp sức  - Khối 4,5: Kéo co. |

**Tiết 2 : TOÁN 1**

**Bài 83: LUYỆN TẬP (Tiết 2) - Trang 63 - 64**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được phép nhân (có nhớ không quá 2 lượt và không liên tiếp) trong phạm vi 100 000.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân trong phạm vi 100 000 vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Thực hiện cộng trừ trong phạm vi 20 – 100 không nhớ*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. Học sinh**

- Bảng con VBT.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 202**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết : 3+4: TIẾNG VIỆT1,2**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các chữ cái, các từ đơn giản*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 103**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Viết được đoạn văn ngắn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các chữ cái, các từ đơn giản*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 106**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT TĂNG1**

**Ôn tập: CÂU KỂ, CÂU CẢM, CÂU KHIẾN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng nhận biết câu kể, câu cảm và câu khiến.

-Vận dụng đặt câu theo yêu cầu.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tự tìm kiếm thông tin để làm bài luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng viết làm linh hoạt, sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi với bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ học, rèn tính cẩn thận.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Nói, nhắc lại câu khiến*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động**  - Cho lớp hát và vận động theo bài hát  - GV nhận xét, giới thiệu bài  **2. Luyện tập, thực hành**  **HĐ1. Khởi động**  - GV yêu cầu HS -> chia sẻ ý kiến với bạn cùng bàn.  - GV cho HS đọc từng ý kiến  *=> Câu “Câu chuyện hay quá!”thuộc kiểu câu nào dưới đây?Chọn ý đúng*  *a) Câu khiến (để nêu đề nghị).*  *b) Câu cảm (để bày tỏ cảm xúc).*  *c) Câu kể(để kể, tả, giới thiệu)*  -Nêu đặc điểm câu kể? Câu cảm? Câu khiến?  => Chốt: Câu khiến được dùng để đề nghị hoặc yêu cầu; câu cảm được dùng để khen, chê hoặc thể hiện cảm xúc; câu kể dùng để kể, tả, giới thiệu.  **HĐ2.Luyệntập**  Bài 1: Tìm **câu kể Ai làm gì**? trong đoạn văn sau: *Bàn tay mền mại của Tấm rắc đều những hạt cơm quanh bống. Tấm ngắm nhìn bống. Tấm nhúng bàn tay xuống nước vuốt nhẹ hai bên lườn của cá. Cá đứng im trong tay chị Tấm.*  => Chốt: câu kể Ai làm gì? kể dùng để kể về hoạt động của sự vật.Cuối câu dùng dấu chấm.  Bài 2: Các câu dưới đây thuộc kiểu câu gì? *a) Cánh diều bay cao. b) Gió hãy thổi mạnh đi nào! c) A,mùa xuân đã về!*  => Chốt: câu kể Ai thế nào? kể dùng để tả đặc điểm trạng thái của sự vật. Câu khiến được dùng để đề nghị hoặc yêu cầu; câu cảm được dùng để khen, chê hoặc thể hiện cảm xúc  *Bài 3:* Hãy chuyển câu “Cánh diều bay cao.” thành câu khiến, câu cảm.  => Chốt: Câu khiến được dùng để đề nghị hoặc yêu cầu; câu cảm được dùng để khen, chê hoặc thể hiện cảm xúc; câu kể dùng để kể, tả, giới thiệu.  **HĐ3.Vận dụng:**  + Cho HS quan sát tranh 1 số hoạt động trong giờ ra chơi.    +Dùng câu kể(hoặc câu khiến, câu cảm) để một số hoạt động, sự vật trong tranh.  - Nhắc nhở các em không nên chơi những trò chơi dễ gây nguy hiểm như bắn súng cao su, đánh quay, ném nhau,... Đồng thời cần lựa chọn địa điểm chơi an toàn.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | **-**HS hát bài: Vui đến trường  -HS nêu ý kiến.  - HS đọc từng ý kiến  -Chọn ý b  -HS nêu: Câu khiến được dùng để đề nghị hoặc yêu cầu; câu cảm được dùng để khen, chê hoặc thể hiện cảm xúc; câu *kể dùng để kể, tả, giới thiệu.*  **-**HS đọc đề. Nêu YC. HS làm việc theo nhóm đôi.  -Nêu kết quả: 4 câu trong đoạn văn đều là câu kể Ai làm gì?  **-**HS đọc đề. Nêu YC. HS làm việc theo nhóm đôi.  a, câu kể Ai thế nào?  b,câu khiến  c, câu cảm  -HS nêu yêu cầu.  -> HS làm việc cá nhân.  VD: Cánh diều hãy bay cao lên!  Ôi, cánh diều bay cao quá!  -HS làm việc theo nhóm 4.  +Các bạn nam đá bóng.  +Ôi, bạn nam đá bóng hay quá!  +Các bạn nam đá bóng đi nào!  +Các bạn nữ đang nhảy dây.  .... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**……………………………………………………………………………………**

**Tiết 2: TOÁN TĂNG1**

**Luyện tập: NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (có nhớ)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (không nhớ).

- Vận dụng được kiến thức, ki năng về phép nhân đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2.Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3.Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Thực hiện cộng trừ trong phạm vi 20 – 100 không nhớ*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh**: SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đào vàng” để củng cố về Nhân với số có một chữ số (có nhớ).  - GV nhận xét, giới thiệu bài | - HS tham gia chơi  - HS ghi tên bài |

**2. Luyện tập**

Bài 1: Tính:

2074 1013 1003 1225

x

x

x

x

2 6 5 4

|  |  |
| --- | --- |
| - Đọc yêu cầu?  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  -> GV chốt KT: Củng cố về phép nhân với số có một chữ số. | - HS đọc  - HS xác định yêu cầu đề.  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - Hai bạn cùng bàn thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án.  - Các nhóm giơ tay trình bày kết quả |
|  |  |

Bài 2: Đặt tính rồi tính

1204 x 3 2021 x 4 31012 x 4 12001 x 7

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép nhân với số có một chữ số. | - HS xác định yêu cầu đề.  - Hai bạn cùng bàn suy nghĩ thảo luận cặp đôi, trao đổi đáp án hoàn thành vào vở.  - HS lên bảng chữa bài. |
|  |  |

Bài 3: Số?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thừa số | 2510 | 1164 | 12012 | 20402 |
| Thừa số | 3 | 2 | 5 | 4 |
| Tích |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài hỏi gì?  - Muốn tìm tích ta thực hiện phép tính gì?  - Yêu cầu HS làm bài?  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  *-> GV chốt KT:* Củng cố về phép nhân với số có một chữ số. | - Tìm tích.  - Thực hiện phép nhân?  - HS suy nghĩ thực hiện vào vở cá nhân.  - 4 HS lên bảng chữa bài, lớp nhận xét. |

**3.Vận dụng**

Bài 4: Một ngày cửa hàng bán được 1052kg gạo. Hỏi 4 ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

|  |  |
| --- | --- |
| - Bài cho biết gì? | 1 ngày bán……. 1052kg gạo |
| - Bài hỏi gì? | 4 ngày bán…….. ki-lô-gam gạo? |
| Muốn biết 4 ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo ta làm thế nào? | - Ta lấy 1052 x 4 |
| *-> GV chốt KT*: Củng cố về bài toán liên quan đến phép nhân với số có một chữ số. | - HS chữa bài  Bài giải  Bốn ngày cửa hàng đó bán được số ki-lô-gam gạo là:  1052 x 4 = 4208 (kg gạo)  Đáp số: 4208 kg gạo |
| - Tiết học hôm nay củng cố cho em kiến thức gì?  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế sử dụng phép nhân, hôm sau chia sẻ với cô và các bạn.  - GV nhận xét tiết học | - HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………….............

**Thứ ba ngày 25 tháng 03 năm 2025**

**Tiết 1+ 2 : TIẾNG VIỆT 3,4**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Viết đúng bài chính tả khoảng 60-70 chữ theo hình thức nghe viết hoặc nhớ viết, tốc độ khoảng 60 -70 chữ trong 15 phút. Viết đúng các từ ngữ có tiếng chứa âm vần dễ sai.

- Viết, nói được đoạn văn ngắn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các chữ cái, các từ đơn giản*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 106**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét, đánh giá lời của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện đã được nghe: Gươm thần.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các chữ cái, các từ đơn giản*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 108**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 3 : Toán 2**

**Bài 84: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**– Trang 65**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia hết ở các lượt chia, chia có dư ở lượt chia cuối cùng).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Thực hiện cộng trừ trong phạm vi 20 – 100 không nhớ*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 210**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 4 : TIẾNG VIỆT6**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Hiểu nội dung bài đọc và trả lời được các câu hỏi.

- Nắm vững các nội đã học.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: thục hiện tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các chữ cái, các từ đơn giản*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 110**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Thứ năm ngày 27 tháng 3 năm 2025**

**Tiết 1 : TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đánh giá kĩ năng viết. HS viết được đoạn văn có nội dung phù hợp, ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các chữ cái, các từ đơn giản*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**Dạy theo SGV trang 112**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 2: Toán 3**

**Bài 85: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**(Tiếp theo – Tiết 1) - Trang 67**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Thực hiện cộng trừ trong phạm vi 20 – 100 không nhớ*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 210**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 3 : HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt theo chủ đề: GIỮ GÌN NHÀ CỬA GỌN GÀNG, NGĂN NẮP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hiểu được sự cần thiết phải giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

- Tích cực và chủ động trong việc giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự tìm hiểu cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp phù hợp với không gian của gia đình.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ để giới thiệu với các bạn.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

*HSKT: Tự sắp xếp ngăn bàn, cặp sách của mình gọn gàng, ngăn nắp*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 87**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 4: TIẾNG VIỆT TĂNG2**

**Ôn tập: DẤU NGOẶC KÉP, DẤU HAI CHẤM, DẤU GẠCH NGANG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Củng cố và khắc sâu 3 dấu câu đã học: Dấu ngoặc kép, dấu hai chấm, dấu gạch ngang.

- Biết dùng dấu ngoặc kép, dấu hai chấm, dấu gạch ngang.

- Biết nói đúng lượt lời trong đối thoại để thể hiện phép lịch sự.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ học bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Đọc, viết các chữ cái, các từ đơn giản*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Tài liệu và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ1. Khởi động**  - Cho lớp hát và vận động theo bài hát  - GV nhận xét, giới thiệu bài  - Y/c học sinh thảo luận nhóm đôi, nhớ và nói lại cho nhau nghe về đặc điểm của từng dấu câu.  - Gọi lần lượt HS nêu đặc điểm của dấu câu :  + Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép?  + Nêu tác dụng của dấu hai chấm?  + Nêu tác dụng của dấu gạch ngang?  -GV nhận xét chốt câu trả lời của học sinh.  *\*Chốt: Tác dụng của dấu ngoặc kép, dấu hai chấm, dấu gạch ngang.mở rộng thêm lên lớp trên em sẽ được học thêm nhiều tác dụng của các loại dấu này.*  **HĐ2. Luyện tập, thực hành Bài 1: Em điền dấu hai chấm vào đâu trong đoạn trích sau?**  -GV trình chiếu nội dung bài 1, gọi HS đọc yêu cầu và nội dung.  Dưới tầm cánh chú chuồn chuồn bấy giờ là lũy tre xanh rì rào trong gió, là bờ ao với những khóm khoai nước rung rinh. Rồi những cảnh tuyệt đẹp của đất nước hiện ra cánh đồng với những đàn trâu thung thăng gặm cỏ, dòng sông với những đoàn thuyền ngược xuôi…  -Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2  - Y/C đại diện nhóm trả lời câu hỏi.  -Y/C Nhóm khác nhận xét  *-* Nêu tác dụng dấu hai chấm ở bài tập 1?  *- GV chốt đáp án và tác dụng của dấu hai chấm.*  *+ Dấu hai chấm dùng để báo hiệu bộ phận đứng sau là phần giải thích cho bộ phận đứng trước nó.*  *+ Báo hiệu phần liệt kê các sự vật, hoạt động, đặc điểmcó liên quan.*  **Bài 2:** Tìm câu được đặt trong dấu ngoặc kép trong các đoạn văn sau và nêu tác dụng của dấu ngoặc kép.  a) Bà đi chợ về. Vào đến sân nhà, bà bỏ cái thúng xuống gọi to: “Bống ơi... ơi... Bống đâu rồi?”. Bống đang chơi với  các bạn bên hàng xóm. Nghe tiếng bà gọi, nó ù té chạy về nhà.  Nguyễn Đình Thi | - HĐCL: HS hát và vận động theo bài hát  - HS ghi tên bài  - HĐ nhóm đôi nói cho nhau nghe đặc điểm của từng mẫu câu.  - Đại diện nhóm trình bày trước lớp.  + Dấu ngoặc kép dùng để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật hay ý nghĩ của nhân vật, đánh dấu một câu được trích nguyên văn.  + Dấu ngoặc kép còn được dùng để đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.  + Dấu hai chấm dùng để báo hiệu bộ phận đứng sau là phần giải thích cho bộ phận đứng trước nó.  Báo hiệu phần liệt kê các sự vật, hoạt động, đặc điểmcó liên quan.  +Dấu gạch ngang dùng để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật.  HS lắng nghe  -HS đọc yêu cầu và nội dung  -HS thảo luận  - Đại diện nhóm trả lời.  -Các nhóm nhận xét.  Dưới tầm cánh chú chuồn chuồn bấy giờ là lũy tre xanh rì rào trong gió, là bờ ao với những khóm khoai nước rung rinh. Rồi những cảnh tuyệt đẹp của đất nước hiện ra: cánh đồng với những đàn trâu thung thăng gặm cỏ, dòng sông với những đoàn thuyền ngược xuôi…  *-*Báo hiệu phần liệt kê các sự vật, hoạt động, đặc điểmcó liên quan. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Thứ sáu ngày 28 tháng 3 năm 2025**

**Tiết 3 : Toán 4**

**Bài 85: CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ TRONG PHẠM VI 100 000**

**(Tiếp theo – Tiết 2) - Trang 68**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hành cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (chia số dư không quá 2 lượt và không liên tiếp).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Thực hiện cộng trừ trong phạm vi 20 – 100 không nhớ*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Dạy theo SGV trang 210

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 1: Toán 5**

**Bài 83: LUYỆN TẬP (Tiết 1) - Trang 63 - 64**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được phép nhân (có nhớ không quá 2 lượt và không liên tiếp) trong phạm vi 100 000.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân trong phạm vi 100 000 vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

*HSKT: Thực hiện cộng trừ trong phạm vi 20 – 100 không nhớ*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. Học sinh**

- Bảng con VBT.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Dạy theo SGV trang 201**

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Tiết 2: SINH HOẠT**

**Sinh hoạt cuối tuần: KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh nêu được những việc đã làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết chuẩn bị các thông tin về kết quả thực hiện theo kế hoạch để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết trình bày suy nghĩ, nêu kết quả sau khi thực thực hiện theo kế hoạch để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ để giới thiệu với các bạn.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

*HSKT: chỉnh đốn trang phục của mình cho gọn gàng*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV mở bài hát “Hãy cùng nhau quét dọn nhà cửa” để khởi động bài học.  + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.  - HS trả lời về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..  **-** Cách tiến hành: | |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  -  - nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu:  + Học sinh nêu được những việc đã làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 3. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch. (Làm việc nhóm 4 – cá nhân)**  - GV yêu cầu HS thực hiện chia sẻ những việc đã làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ theo nhóm 4.  - GV mời một số học sinh lên chia sẻ trước lớp.    - GV tổ chức cho HS cùng trao đổi về những điều học được từ chia sẻ của các bạn để nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch đẹp.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS chia nhóm 4, thực hành chia sẻ những việc đã làm để giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.  - Một số HS lên chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét, góp ý.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ những cảm nhận của mình sau khi thực hiện xong kế hoạch. (Về lợi ích, cảm xúc, những điều cần rút kinh nghiệm, ...)  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

*Bến Tắm*, *ngày 21 tháng 3 năm 2025*

*PHT*